

Soạn bài: Câu cầu khiến

Soạn bài: Câu cầu khiến

I. Đặc điểm hình thức và chức năng

Câu 1:

a. Trong những đoạn trích trên, các câu sau là câu cầu khiến :

- Thôi đừng lo lắng. Cứ về đi (đoạn a).
- Đi thôi con (đoạn b).

Đặc điểm hình thức cho biết đó là câu cầu khiến : những từ cầu khiến : đừng, ... đi, thôi.

b. Những câu cầu khiến trên dùng để:

- Thôi đừng lo lắng. (khuyên bảo)
- Cứ về đi. (yêu cầu)
- Đi thôi con. (yêu cầu)

Câu 2:

- - Khi đọc câu "Mở cửa!" trong (2), ta cần đọc với giọng nhấn mạnh hơn vì đây là một câu cầu khiến (khác với câu "Mở cửa!" trong (1) – câu trần thuật, đọc với giọng đều hơn).
- - Trong (1), câu "Mở cửa!" dùng để trả lời cho câu hỏi trước đó. Trái lại, trong (2), câu "Mở cửa!" dùng để yêu cầu, sai khiến.

II. Luyện tập

Câu 1:

- Các câu trên là câu cầu khiến vì có chứa các từ mang ý nghĩa cầu khiến: *hãy, đi, đừng*.

- Chủ ngữ trong các câu trên đều chỉ người tiếp nhận câu nói hoặc chỉ một nhóm người có mặt trong đối thoại. Cụ thể:

- Trong (a): chủ ngữ vắng mặt (ở đây ngầm hiểu là *Lang Liêu*, căn cứ vào những câu trước đó).
- Trong (b): Chủ ngữ là *Ông giáo*.
- Trong (c): Chủ ngữ là *chúng ta*.

- Có thể thêm, bớt hoặc thay đổi chủ ngữ của các câu trên, về cơ bản nghĩa của các câu ít nhiều đều có sự thay đổi. Chẳng hạn:

- *Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên Vương / Con hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên Vương* (không thay đổi ý nghĩa mà chỉ làm cho đối tượng tiếp nhận được thể hiện rõ hơn và lời yêu cầu nhẹ hơn, tình cảm hơn).

- Ông già hút trước đi / Hút trước đi (ý nghĩa cầu khiến dường như mạnh hơn, câu nói kém lịch sự hơn).
- Nay chúng ta đừng làm gì nữa, thử xem lão Miệng có sống được không / Nay cách anh đừng làm gì nữa, thử xem lão Miệng có sống được không (thay đổi ý nghĩa cơ bản của câu, đối với câu thứ hai, trong số những người tiếp nhận lời đề nghị, không có người nói).

Câu 2: Có những câu cầu khiến sau:

a. Thôi, im cái điệu mưa dầm sùi sụt ấy đi.

b. Các em đừng khóc.

c. Đưa tay cho tôi mau ! Cầm lấy tay tôi này !

Câu a có từ ngữ cầu khiến đi. Vắng chủ ngữ.

Câu b có từ ngữ cầu khiến đừng. Có chủ ngữ, ngôi thứ hai số nhiều.

Câu c không có từ ngữ cầu khiến, chỉ có ngữ điệu cầu khiến. Vắng chủ ngữ.

Tình huống được mô tả trong truyện và hình thức vắng chủ ngữ trong hai câu cầu khiến này có liên qua tới nhau. Trong những tình huống cấp bách, gấp gáp đòi hỏi những người có liên quan phải có hành động nhanh và kịp thời thì câu cầu khiến phải rất ngắn gọn, vì vậy chủ ngữ chỉ người tiếp nhận thường vắng mặt.

Câu 3: Câu (a) vắng chủ ngữ, ngược lại sự xuất hiện chủ ngữ (Thầy em) trong câu (b) làm cho ý nghĩa cầu khiến nhẹ nhàng hơn, tình cảm của người nói cũng được thể hiện rõ hơn.

Câu 4:

Đế Choắt muốn Đế Mèn đào một cách ngạch từ ‘nhà’ mình sang ‘nhà’ của Đế Mèn (có mục đích cầu khiến).

Đế Choắt là vai dưới so với Đế Mèn (xưng là em và gọi Đế Mèn là anh) và lại là người yếu đuối, nhút nhát, vì vậy ngôn từ của Đế Choắt thường khiêm nhường, có sự rào trước đón sau (Đế Choắt : Song anh có cho phép nói em mới dám nói. Đế Mèn : Được, chú mày cứ nói thẳng thừng ra nào).

Trong lời Đế Choắt yêu cầu Đế Mèn, Tô Hoài không dùng câu cầu khiến (mà dùng câu nghi vấn : có hay là, không thể thay bằng hoặc là) làm cho ý câu cầu khiến nhẹ hơn, ít rõ ràng hơn. Cách dùng lời cầu khiến như thế rất phù hợp với tính cách của Đế Choắt và vị thế của Đế Choắt so với Đế Mèn.

Câu 5:

Câu "Đi đi con !" trong đoạn trích trên và câu "Đi đi con." (lời của nhân vật người mẹ trong phần cuối của truyện Cuộc chia tay của những con búp bê khác nhau về nghĩa (trong từng văn cảnh) nên không thể thay thế được cho nhau. Trong đoạn văn này, câu nói đó được người mẹ dùng để khuyên con hãy vững tin bước vào đời. Trái lại, trong đoạn văn (rút từ truyện Cuộc chia tay của những con búp bê), người mẹ bảo đưa con đi cùng mình.